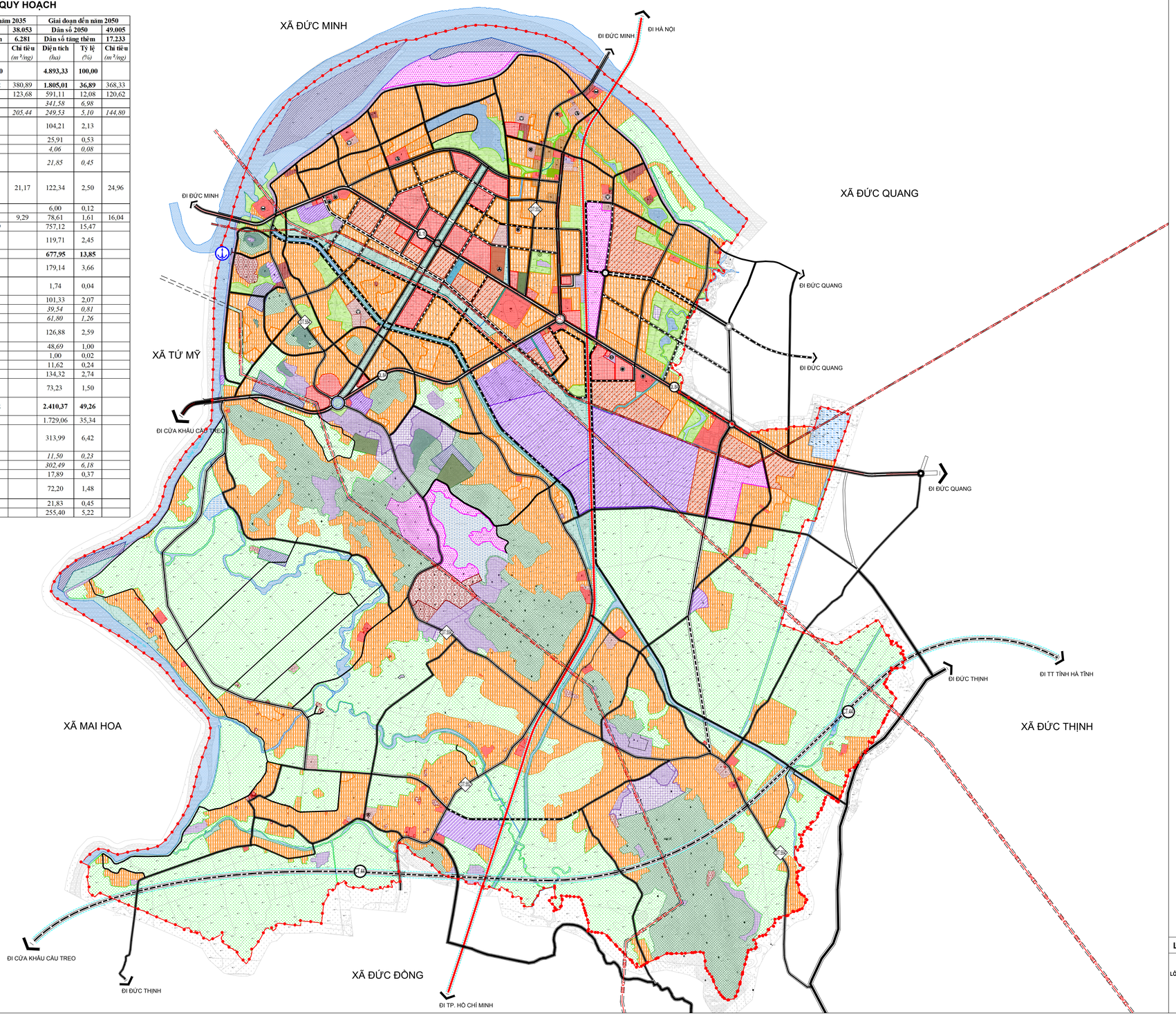
XÃ ĐỨC THỌ, TỈNH HÀ TĨNH

QUY HOẠCH CHUNG ĐÔ THỊ ĐỨC THỌ, TỈNH HÀ TĨNH ĐẾN NĂM 2050

BẢN ĐỒ SỬ DỤNG ĐẤT QUY HOẠCH THEO CÁC GIAI ĐOẠN

BẢNG THỐNG KÊ SỬ DỤNG ĐẤT QUY HOẠCH

STT	Chức năng sử dụng đất	Hiện trạng 2025			Giai đoạn đến năm 2035			Giai đoạn đến năm 2050		
		Dân số		31.772	Dân số 2050		38.053	Dân số 2050		49.005
					Dân số tăng thêm		6.281	Dân số tăng thêm		17.233
		Diện tích (ha)	Tỷ lệ (%)	Chỉ tiêu (m^2/ng)	Diện tích (ha)	Tỷ lệ (%)	Chỉ tiêu (m^2/ng)	Diện tích (ha)	Tỷ lệ (%)	Chỉ tiêu (m^2/ng)
	Tổng diện tích đất tự nhiên	**4.893,33**	**100,00**		**4.893,33**	**100,00**		**4.893,33**	**100,00**	
I	**Khu đất dân dụng**	**984,34**	**20,12**	**309,81**	**1.449,42**	29,62	380,89	**1.805,01**	**36,89**	368,33
	Nhóm nhà ở	341,58	6,98	**107,51**	**470,62**	9,62	123,68	591,11	12,08	120,62
	Đất ở hiện hữu	*341,58*	*6,98*		*341,58*	*6,98*		*341,58*	*6,98*	
	Đất ở mới	-	-		*129,04*	*2,64*	*205,44*	*249,53*	*5,10*	*144,80*
	Hỗn hợp nhóm nhà ở và dịch vụ	0,00	0,00		40,55	0,83		104,21	2,13	
	Giáo dục	20,89	0,43		20,89	0,43		25,91	0,53	
	Trường THPT	*3,07*	*0,06*		*3,07*	*0,06*		*4,06*	*0,08*	
	Trường THCS, tiểu học, mầm non	*17,82*	*0,36*		*17,82*	*0,36*		*21,85*	*0,45*	
	Dịch vụ - công cộng khác (y tế, văn hóa, thể dục thể thao, thương mại,…)	51,57	1,05	16,23	80,57	1,65	21,17	122,34	2,50	24,96
	Cơ quan, trụ sở cấp đô thị	9,87	0,20		6,00	0,12		6,00	0,12	
	Cây xanh sử dụng công cộng	0,28	0,01	0,09	35,37	0,72	9,29	78,61	1,61	16,04
	Giao thông đô thị	463,14	9,46		694,19	14,19		757,12	15,47	
	Hạ tầng kỹ thuật khác cấp đô thị	97,00	1,98		101,22	2,07		119,71	2,45	
II	**Khu đất ngoài dân dụng**	**139,68**	**2,85**		**448,35**	**9,16**		**677,95**	**13,85**	
	Sản xuất công nghiệp, kho tàng	50,08	1,02		89,57	1,83		179,14	3,66	
	Trung tâm giáo dục, đào tạo, nghiên cứu	1,74	0,04		1,74	0,04		1,74	0,04	
	Dịch vụ, du lịch	0,00	0,00		55,59	1,14		101,33	2,07	
	Khu dịch vụ, du lịch	*0,00*	*0,00*		*35,40*	*0,72*		*39,54*	*0,81*	
	Trung tâm logistics	*0,00*	*0,00*		*20,19*	*0,41*		*61,80*	*1,26*	
	Cây xanh chuyên dụng (nếu có)	0,00	0,00		82,47	1,69		126,88	2,59	
	Di tích, tôn giáo	30,19	0,62		48,69	1,00		48,69	1,00	
	An ninh	1,00	0,02		1,00	0,02		1,00	0,02	
	Quốc phòng	2,04	0,04		2,04	0,04		11,62	0,24	
	Giao thông đối ngoại	49,63	1,01		94,02	1,92		134,32	2,74	
	Khai thác, sử dụng cho hoạt động khoáng sản	5,00	0,10		73,23	1,50		73,23	1,50	
III	**Khu nông nghiệp và chức năng khác**	**3.769,31**	**77,03**		**2.995,56**	**61,22**		**2.410,37**	**49,26**	
	Sản xuất nông nghiệp	2.696,73	55,11		2.153,65	44,01		1.729,06	35,34	
	Lâm nghiệp (rừng sản xuất, rừng phòng hộ và rừng đặc dụng)	403,99	8,26		350,12	7,16		313,99	6,42	
	Rừng phòng hộ	*11,50*	*0,23*		*11,50*	*0,23*		*11,50*	*0,23*	
	Rừng sản xuất	*392,49*	*8,02*		*338,62*	*6,92*		*302,49*	*6,18*	
	Nuôi trồng thủy sản	59,76	1,22		30,32	0,62		17,89	0,37	
	Chưa sử dụng (đất bằng và đồi núi chưa sử dụng)	168,56	3,44		95,46	1,95		72,20	1,48	
	Hồ, ao, đầm	0,00	0,00		13,76	0,28		21,83	0,45	
	Sông, suối, kênh, rạch	440,28	9,00		352,25	7,20		255,40	5,22	



B

Tỷ lệ xích:

0KM 0.5KM 1KM 2KM

KÝ HIỆU

HIỆN TRẠNG CẢI TẠO | QUY HOẠCH NGẮN HẠN ĐẾN NĂM 2035 | QUY HOẠCH DÀI HẠN ĐẾN NĂM 2050

- ĐẤT NHÓM NHÀ Ở
- ĐẤT HỖN HỢP NHÓM NHÀ Ở VÀ DỊCH VỤ
- ĐẤT TRƯỜNG THPT
- ĐẤT TRƯỜNG THCS, TIỂU HỌC, MẦM NON
- ĐẤT DỊCH VỤ - CÔNG CỘNG KHÁC CẤP ĐÔ THỊ
- ĐẤT CƠ QUAN, TRỤ SỞ ĐÔ THỊ
- ĐẤT CÂY XANH SỬ DỤNG CÔNG CỘNG CẤP ĐÔ THỊ
- ĐẤT HẠ TẦNG KỸ THUẬT KHÁC CẤP ĐÔ THỊ
- ĐẤT SẢN XUẤT CÔNG NGHIỆP, KHO TÀNG
- ĐẤT KHAI THÁC KHOÁNG SẢN
- ĐẤT DỊCH VỤ, DU LỊCH
- ĐẤT CÂY XANH CHUYÊN DỤNG
- ĐẤT DI TÍCH, TÔN GIÁO
- ĐẤT AN NINH
- ĐẤT QUỐC PHÒNG
- ĐẤT SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP
- ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ
- ĐẤT RỪNG SẢN XUẤT
- ĐẤT NUÔI TRỒNG THỦY SẢN
- ĐẤT CHƯA SỬ DỤNG
- ĐẤT HỒ, AO, ĐẦM
- ĐẤT SÔNG, SUỐI, KÊNH, RẠCH
- RANH GIỚI LẬP QUY HOẠCH
- ĐƯỜNG SẮT
- ĐƯỜNG CAO TỐC
- ĐƯỜNG QUỐC LỘ
- ĐƯỜNG TỈNH

CHÚ THÍCH

- TRỤ SỞ XÃ
- CÔNG TRÌNH VĂN HÓA
- CÔNG TRÌNH Y TẾ CẤP ĐÔ THỊ
- TRƯỜNG THPT
- TRƯỜNG THCS
- TRƯỜNG TIỂU HỌC
- TRƯỜNG MẦM NON
- CHỢ/DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI
- DI TÍCH, TÔN GIÁO
- BÃI ĐỖ XE
- BẾN TÀU DU LỊCH

LIÊN DANH TƯ VẤN:

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐO ĐẠC BẢN ĐỒ CHIẾN THẮNG
LÔ 7, LIÊN KẾ 20, TỔ 10, P.KIẾN HƯNG, Q.HÀ ĐÔNG, TP. HÀ NỘI
TEL 0982.748.505

CÔNG TY CP TƯ VẤN XÂY DỰNG VÀ QUY HOẠCH VIỆT NAM
164 KHUẤT DUY TIẾN, Q. THANH XUÂN, TP. HÀ NỘI
TEL (84-4) 3 557 8585
BIDECONS
SÁNG TẠO KHÔNG NGỪNG